

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MINH
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày 07 tháng 3 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MINH, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đạm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lệnh Đức Tuyên, ông TH Mí Chá.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Thái Hùng là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lài - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023 tại nhà văn hóa Tổ 3, thị trấn Yên Minh, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang, Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 09/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HS ngày 21/02/2023 đối với bị cáo:

Xìn Thị H, sinh ngày 20/10/1975, tại xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nơi thường trú: Thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Xìn A P (đã chết) và bà Lý Thị D (đã chết); có chồng là Cháng Văn N, sinh năm 1975 và con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 1998; tiền án tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt ngày 14/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thanh H là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Cháng Văn N, sinh năm 1975, trú tại: Thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn D, ông Trương Minh T, ông Cháng A D. Vắng mặt.

+ Người phiên dịch tiếng dân tộc Dao: Ông Xìn A Q; trú tại: Tổ 4, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 14 giờ ngày 14/10/2022, tại nhà của mình ở Thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang, Xìn Thị H đã có hành vi bán 02 gói ma túy loại Heroine cho Nguyễn Văn D, sinh năm 1983, trú tại thôn C, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang thu được 400.000^d. Đến 18 giờ 10 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y phát hiện thu giữ trên người của Xìn Thị H 1,74g ma túy loại heroine, tiến hành khám xét chỗ ở của Xìn Thị H tại Thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang thu giữ được 0,319g ma túy loại heroine. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ trên người và thu giữ khi khám xét chỗ ở của Xìn Thị H là 2,059g (hai phẩy không trăm năm mươi chín gam). Xìn Thị H khai nhận toàn bộ số chất ma túy trên trước đó vào ngày 13/10/2022 H nhận được điện thoại của người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ gọi vào số máy 0334643441 của H được lắp vào điện thoại nhãn hiệu VIVO sơn màu xanh để cH bán ma túy với giá 1.500.000^d, sau đó cả hai thỏa thuận địa điểm giao nhận mua bán ma túy tại thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Đến khoảng 08 giờ ngày 14/10/2022, H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, sơn màu trắng - đen - bạc, biển kiểm soát 23M1 - 192... đi đến điểm hẹn mua được 27 gói ma túy heroin với số tiền 1.500.000^d về để bán cho các con nghiện để kiếm lời, thì bị cơ quan chức năng phát hiện thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 351/KL-KTHS, ngày 19/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: “Các mẫu vật gửi giám định ký hiệu theo thứ tự từ A1 đến A25 đều là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 2,059g (hai phẩy không trăm năm mươi chín gam).

Tại bản kết luận giám định số 376/KL-KTHS ngày 09/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: “42 (bốn mươi hai) tờ tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật”.

Ngày 25/10/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Minh đã tiến hành kiểm tra nội dung lịch sử cuộc gọi, tin nhắn, danh bạ, ứng dụng mạng xã hội lưu trong điện thoại tạm giữ của Xìn Thị H. Đồng thời có văn yêu cầu Viettel Hà Giang cung cấp thông tin thuê bao, lịch sử cuộc gọi của thuê bao 0334643441 tạm giữ của Xìn Thị H. Ngày 02/12/2022 Viettel Hà Giang đã ra Công văn trả lời: không xác định được số thuê bao của người bán ma túy (heroine) cho H vào ngày 14/10/2022.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-YM ngày 09/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh đã truy tố bị cáo Xìn Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Xìn Thị H từ 03 đến 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; về hình phạt bổ sung đề nghị HĐXX không áp dụng vì bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định; về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; về án phí đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, để miễn án hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và không tranh luận chỉ xin giảm nhẹ hình phạt; về xử lý vật chứng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chồng bị cáo là Cháng Văn N các vật chứng tài sản gồm có: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, biển kiểm soát 23M1 - 192.29, màu sơn: Trắng - đen - bạc bị cáo cho rằng đây là tài sản chung của gia đình; các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội cùng số tiền của bị cáo do lao động tích góp được gồm: 01 (một) cân tiểu ly điện tử hình hộp màu trắng - đỏ, có in hoa văn, chữ màu đen, trắng, đỏ, vàng cũ đã qua sử dụng; 01 (một) hộp gỗ màu vàng dạng hình hồ lô dài 29cm, bản rộng nhất 07cm bên trong có 01 (một) cân tiểu ly dạng cân tự chế; 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu NOKIA, màu sơn đen đã qua sử dụng và số tiền 3.715.000^d (ba triệu bảy trăm mười lăm nghìn đồng).

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm việc điều tra, truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, tuy nhiên đối với mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là quá nghiêm khắc chưa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo từ 02 đến 03 năm tù; những vấn đề khác của vụ án đều nhất trí như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cháng Văn N có ý kiến đề nghị trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23M1 - 192.29 cho ông vì đây là tài sản chung giữa ông và bị cáo và trả lại cho ông các tài sản gồm: 01 (một) cân tiểu ly điện tử hình hộp màu trắng - đỏ, có in hoa văn, chữ màu đen, trắng, đỏ, vàng cũ đã qua sử dụng; 01 (một) hộp gỗ màu vàng dạng hình hồ lô dài 29cm, bản rộng nhất 07cm bên trong có 01 (một) cân tiểu ly dạng cân tự chế; 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu NOKIA, màu sơn đen đã qua sử dụng và số tiền 3.715.000^d (ba triệu bảy trăm mười lăm nghìn đồng).

Kiểm sát viên có quan điểm: Bị cáo không tranh luận đối đáp mà đồng tình với quan điểm của Viện kiểm sát chỉ xin giảm nhẹ hình phạt điều đó khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo ra trước Tòa là có căn cứ đúng người đúng tội, đúng pháp luật; đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là từ 02 năm đến 03 năm tù. Như vậy chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra do vậy Viện kiểm giữ nguyên quan điểm luận tội; đối với đề nghị của bị cáo và ông Cháng Văn N về trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23M1 - 192.29 cho ông N, đại diện Viện kiểm sát không nhất trí vì đây là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội do vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước; đối với yêu cầu trả lại tài sản khác nêu trên của bị cáo và ông N, đại diện Viện kiểm sát nhất trí.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện Viện kiểm đều giữ nguyên quan điểm của mình không tranh luận đối đáp gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đều được thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có khiếu nại, tố cáo trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đều hợp pháp; Về tính hợp pháp của các chứng cứ tài liệu do Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng cung cấp đều được đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có khiếu nại, tố cáo trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử. Do đó Các chứng cứ tài liệu do Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng ông Nguyễn Văn D, ông Trương Minh T, ông Cháng A D không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 tiếp tục xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Xìn Thị H trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa thống nhất và không có mâu thuẫn, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, sơ đồ, bản ảnh khám xét, biên bản xác định hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

[4] Vào hồi 14 giờ ngày 14/10/2022, tại nhà riêng của mình Xìn Thị H 01 lần có hành vi bán 02 gói ma túy loại Heroine với giá 400.000^d cho Nguyễn Văn D, sinh năm 1983, trú tại thôn C, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Đến 18 giờ 10 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Minh phát hiện thu giữ trên người của Xìn Thị H 1,74g ma túy loại heroine, tiến hành khám xét chỗ ở của Xìn Thị H thu giữ được 0,319g ma túy loại heroine. H khai nhận toàn bộ số chất ma túy trên H mua về để bán cho các con nghiện để kiếm lời. Như vậy H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng chất ma túy heroine là 2,059g.

[5] Về nguồn gốc toàn bộ số ma túy nêu trên H khai nhận vào ngày 13/10/2022 H nhận được điện thoại của người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ gọi vào số máy 0334643441 của H được lắp vào điện thoại nhãn hiệu VIVO để chào bán ma túy với giá 1.500.000^d. Đến khoảng 08 giờ ngày 14/10/2022, H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 23M1 - 192.29 đi đến điểm

hẹn mua được 27 gói ma túy heroine với số tiền 1.500.000^d về để bán cho các con nghiện kiếm lời.

[6] Hành vi nêu trên của bị cáo Xìn Thị H đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết xã hội nhất định nên có thể nhận thức được hành mua bán trái phép chất ma túy với bất kỳ mục đích nào đều bị pháp luật xử lý mặt khác nhà nước ta đang ra sức tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và hệ lụy khôn lường của nó, nhưng vì mong muốn có tiền tiêu sài mà không phải bỏ công sức lao động nên bị cáo đã bán trái phép được 02 gói ma túy loại Heroine cho Nguyễn Văn D, thu được 400.000^d, đồng thời cất giấu trong người 1,74g, tại nơi ở là 0,319g ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[7] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến dư luận quần chúng nhân dân là tiền đề phát sinh của các tội phạm khác, ngoài ra hệ lụy do ma túy gây ra ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, làm suy giảm khả năng lao động...do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải mặt khác bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[10] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản, công việc và thu nhập ổn định, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[11] Quá trình điều tra đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Xìn Thị H âm tính với các chất ma túy, Nguyễn Văn D dương tính với ma túy nhóm MOP (Morphine). Ngày 30/12/2022 Công an huyện Yên Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000^d (một triệu năm trăm nghìn đồng) đối với Nguyễn Văn D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Đối với Trương Minh T quá trình điều tra Tân không có mặt tại địa phương không rõ đi đâu, Cơ quan điều tra không tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với T nên không có căn cứ để xử lý, do vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[12] Đối với việc Nguyễn Văn D và Trương Minh T sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà bị cáo, do bị cáo không biết và D với T cũng không nói với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét hành vi chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy đối với bị cáo.

[13] Trong vụ án này người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Xìn Thị H (không rõ tên tuổi, địa chỉ) quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[14] Về vật chứng: Cần áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, để xử lý như sau:

[14.1] Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng vì không có giá trị sử dụng và là vật nhà nước cấm tàng trữ gồm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu từ A1 đến A25*”; 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”; 02 (hai) xi lanh gồm cả kim tiêm và nắp đậy kim tiêm, cũ đã qua sử dụng, loại 3ml/cc; - 05 (năm) mảnh nilon màu xanh; 01 (một) túi vải màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) áo khoác màu trắng - đỏ sẫm.

[14.2] Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với vật chứng do bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội và số tiền do bị cáo bán ma túy mà có được gồm: 01 (một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu sơn xanh - tím, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, biển kiểm soát 23M1 - 192.29, màu sơn: Trắng - đen - bạc, cũ đã qua sử dụng; Số tiền 400.000^d (bốn trăm nghìn đồng).

[14.3] Trả lại cho bị cáo tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội và số tiền của bị cáo do lao động tích góp được gồm: 01 (một) cân tiểu ly điện tử hình hộp màu trắng - đỏ, có in hoa văn, chữ màu đen, trắng, đỏ, vàng cũ đã qua sử dụng; 01 (một) hộp gỗ màu vàng dạng hình hồ lô dài 29cm, bản rộng nhất 07cm bên trong có 01 (một) cân tiểu ly dạng cân tự chế; 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu NOKIA, màu sơn đen đã qua sử dụng và số tiền 3.715.000^d (ba triệu bảy trăm mười lăm nghìn đồng).

[15] Về án phí cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, để miễn toàn bộ số tiền 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Dao), sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa hôm nay bị cáo có đơn xin miễn án phí.

[16] Do vậy, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ để chấp nhận; quan điểm của người bào chữa về áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là không phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng không chấp nhận; đối với đề nghị của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về yêu cầu trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23M1 - 192.29 là tài sản chung của gia đình, tuy nhiên đây là tài sản mà bị cáo dùng để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước, nếu trường hợp có tranh chấp về tài sản là chiếc xe mô tô nêu trên thì có thể khởi kiện bằng một vụ án dân sự tranh chấp, do vậy Hội đồng không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Xìn Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Xìn Thị H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 14/10/2022.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng gồm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu từ A1 đến A25*”; 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”; 02 (hai) xi lanh gồm cả kim tiêm và nắp đậy kim tiêm, cũ đã qua sử dụng, loại 3ml/cc; - 05 (năm) mảnh nilon màu xanh; 01 (một) túi vải màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) áo khoác màu trắng - đỏ sẫm

Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với vật chứng gồm: 01 (một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu sơn xanh - tím, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, biển kiểm soát 23M1 - 192.29, màu sơn: Trắng - đen - bạc, cũ đã qua sử dụng; số tiền 400.000^d (bốn trăm nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo gồm: 01 (một) cân tiểu ly điện tử hình hộp màu trắng - đỏ, có in hoa văn, chữ màu đen, trắng, đỏ, vàng cũ đã qua sử dụng; 01 (một) hộp gỗ màu vàng dạng hình hồ lô dài 29cm, bản rộng nhất 07cm bên trong có 01 (một) cân tiểu ly dạng cân tự chế; 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu NOKIA, màu sơn đen đã qua sử dụng và Số tiền 3.715.000^d (ba triệu bảy trăm mười lăm nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an huyện Yên Minh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Minh lập ngày 09/01/2023)

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Xìn Thị H số tiền là 200.000^d (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Về thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang;
- PC 10, PV 06 Công an tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Yên Minh;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Yên Minh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Yên Minh;
- Chi cục THADS huyện Yên Minh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Đặng